UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BÁCH KHOA THƯ HÀ NỘI

HÀ NỘI

KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ - THÔNG TIN
VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHỔ BIẾN KIẾN THỨC BÁCH KHOA

BÁCH KHOA THƯ
HÀ NỘI
(KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN)

KỈ NIỆM 1000 NĂM
THĂNG LONG - HÀ NỘI 1010 - 2010

SÁCH IN LẦN THỨ NHẤT
CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI LẦN THỨ XIV NĂM 2005
ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ X
NĂM 2006

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BÁCH KHOA THƯ HÀ NỘI

Gác Khuê văn 1924

7
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ - THÔNG TIN
VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHỔ BIẾN KIẾN THỨC BÁCH KHOA
HÀ NỘI 2006

CÙNG BẠN ĐỌC

***Bách khoa thư Hà Nội** là một công trình văn hoá khoa học lớn chào mừng Kỉ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội (1010-2010), được tổ chức biên soạn theo quyết định của Thành uỷ và Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội (1993) và chỉ thị của Bộ Chính trị BCHTƯ Đảng khoá VIII (1998).*

Mục đích của công trình là bước đầu giới thiệu thành tựu mọi mặt về văn hoá khoa học của Thủ đô trong 1000 năm qua dưới dạng bách khoa thư, dựa vào các công trình đã được nghiên cứu, đánh giá về Thăng Long - Hà Nội từ xưa tới nay (Xem Lời giới thiệu).

Để bảo đảm được mục đích yêu cầu của công trình cần phải có một đội ngũ các nhà nghiên cứu nắm vững tri thức khoa học của mọi lĩnh vực trong kho tàng văn hoá Hà Nội; một đội ngũ cán bộ biên tập tinh thông Việt ngữ và nghiệp vụ bách khoa thư học; có bộ máy tổ chức chặt chẽ; có trụ sở làm việc; có kinh phí tương ứng với việc sưu tập tư liệu, với loại "lao động khổ sai" (D. Diderot) của các nhà làm bách khoa thư.

*Ở nước ta loại hình **Bách khoa thư Hà Nội** mới được tổ chức làm lần đầu tiên, còn rất mới mẻ. Hơn 200 tác giả tham gia công trình đều vừa làm vừa học vừa rút kinh nghiệm; đã phải vượt qua rất nhiều khó khăn về tư liệu, về tổ chức nhân sự về nghiệp vụ bách khoa thư và về kinh phí.*

Đặc biệt là các công trình nghiên cứu về Hà Nội còn ít; về nhân sự tất cả đều làm kiêm nhiệm và phần lớn là tri thức cao tuổi, trụ sở làm việc không có, cán bộ biên tập làm việc theo hợp đồng ngắn hạn.

Tuy vậy sau 14 năm miệt mài lao động với ý thức trách nhiệm, với nhiệt tình khoa học và lòng yêu mến Thủ đô, các tác giả đã hoàn thành bản thảo.

Được phép của chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ban Chủ nhiệm công trình cùng Viện Nghiên cứu và Phổ biến kiến thức bách khoa thuộc Hội Người cao tuổi Việt Nam liên kết với Nhà xuất bản Văn hoá - Thông tin lần lượt tổ chức nghiệm thu, in và phát hành bộ sách 18 tập trong hai năm 2006-2007. Kinh phí xuất bản do Viện Nghiên cứu và Phổ biến kiến thức bách khoa tự nguyện đóng góp.

*Nhân dịp xuất bản bộ sách, Ban Chủ nhiệm công trình - Ban Biên tập Bách khoa thư Hà Nội trân trọng cảm ơn Thành uỷ, Uỷ ban nhân dân thành phố đã quan tâm và chỉ đạo, cảm ơn các nhà khoa học đã có nhiều ý kiến đóng góp vào việc biên soạn bảo đảm chất lượng nội dung. Do tình hình đã nêu trên nên chắc chắn **Bách khoa thư Hà Nội** xuất bản lần đầu chưa thể đáp ứng đầy đủ yêu cầu đa dạng của bạn đọc.*

Mong độc giả góp ý kiến phê bình và bổ sung để nâng cao hơn nữa chất lượng hoàn thiện công trình.

Ban Chủ nhiệm công trình - Ban Biên tập
Bách khoa thư Hà Nội

Bác bắt nhịp Bài ca "Kết đoàn"

BAN CHỦ NHIỆM CÔNG TRÌNH
BÁCH KHOA THƯ HÀ NỘI

(Theo Quyết định số 747/QĐ - UB
Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, ngày 18.2.1993)

GS	**Lê Xuân Tùng**	chủ nhiệm công trình
PGS TS	**Nguyễn Đức Khiển**	phó chủ nhiệm, tổng thư kí
TS	**Đinh Hạnh**	uỷ viên
GS TSKH	**Nguyễn Năng An**	uỷ viên
PGS TS	**Nguyễn Hữu Quỳnh**	uỷ viên

BAN BIÊN TẬP *BÁCH KHOA THƯ HÀ NỘI*

PGS TS	**Nguyễn Hữu Quỳnh**	trưởng ban biên tập
GS TSKH	**Nguyễn Năng An**	uỷ viên
TS	**Đinh Hạnh**	uỷ viên
GS	**Đinh Gia Khánh***	uỷ viên
PGS TS	**Nguyễn Đức Khiển**	uỷ viên
GS	**Vũ Khiêu**	uỷ viên
PGS TS	**Lê Trần Lâm**	uỷ viên
NNC	**Nguyễn Vinh Phúc**	uỷ viên
TS	**Lưu Minh Trị**	uỷ viên
GS TSKH	**Nguyễn Văn Trương**	uỷ viên

* Đã từ trần.

BAN BIÊN SOẠN, BIÊN TẬP TẬP 7
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN - HÀ NỘI

Biên soạn nội dung

GS	**Vũ Khiêu**	chủ biên
GS	**Hoàng Minh Thảo**	uỷ viên
GS	**Đặng Đức Siêu**	uỷ viên
GS TS	**Trần Thị Băng Thanh**	uỷ viên
GS TS	**Phan Hữu Dật**	uỷ viên
PGS TS	**Nguyễn Minh Tường**	uỷ viên
PGS TS	**Thành Duy**	uỷ viên
NNC Hà Nội	**Nguyễn Vinh Phúc**	uỷ viên
NNC	**Đặng Nhứ**	uỷ viên

Biên tập nội dung, ngôn ngữ và hoàn chỉnh bản thảo:

PGS TS	**Nguyễn Hữu Quỳnh**	CN	**Trần Văn Hà**
CN	**Phạm Trần Việt Anh**	PGS	**Vương Lộc**
CN	**Nguyễn Bích Hoà,**	KS	**Phạm Thị Thuý Lan**
PGS	**Nguyễn Quỳnh Chi**	PGS	**Hồ Phương**
PGS TS	**Vũ Bá Hùng**	PGS TS	**Nguyễn Quang Thọ**

Biên tập viên Viện Nghiên cứu và Phổ biến kiến thức bách khoa

LỜI NÓI ĐẦU

Bách khoa thư Hà Nội là công trình văn hoá khoa học lớn Kỉ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội (1010-2010).

1. Bách khoa thư là loại sách giới thiệu kho tàng văn hoá của dân tộc và tinh hoa văn hoá của nhân loại, bao gồm tất cả các ngành văn hoá, khoa học. Bách khoa thư đánh dấu trình độ phát triển văn hoá, khoa học của một quốc gia và một thời đại. Đặc thù của bách khoa thư là tính khoa học chính xác cao. Đây là sách công cụ rất quan trọng để tra cứu và học tập góp phần nâng cao dân trí.

2. Bách khoa thư Hà Nội được biên soạn lần đầu tiên nhằm mục đích giới thiệu những tri thức về thiên nhiên, xã hội và con người Hà Nội trên các lĩnh vực lịch sử, địa lí, chính trị, kinh tế, khoa học, giáo dục, y tế, văn học, nghệ thuật... Những tri thức đó đã hình thành, phát triển và được nghiên cứu từ xưa đến nay, nêu được những bài học kinh nghiệm lịch sử và những thành tựu về mọi mặt, giới thiệu truyền thống văn hoá Hà Nội, những nét đặc trưng của Thủ đô ngàn năm văn hiến của nước Việt Nam. Những tri thức trên đây phục vụ *nâng cao dân trí, giáo dục truyền thống lịch sử văn hoá,* phục vụ công cuộc đổi mới của nhân dân Thủ đô, phục vụ bạn đọc rộng rãi trong nước và ngoài nước.

Bách khoa thư Hà Nội đòi hỏi trước hết phải trình bày những tri thức chính yếu, cơ bản, dựa trên những tư liệu đã được đánh giá theo quan điểm lịch sử. Nếu có nhiều tư liệu khác nhau và đều có giá trị thì chọn tư liệu đúng nhất, đồng thời giới thiệu các tư liệu khác để bạn đọc tham khảo. Trong nội dung nếu có những phần có liên quan giữa cái chung của cả nước và cái riêng của Hà Nội thì cân nhắc, lựa chọn những tri thức về Hà Nội là chính. Những tri thức có liên quan giữa các ngành thì các ngành trình bày theo các góc độ khác nhau và tránh trùng lặp. Tri thức có thể thiếu và sẽ bổ sung những lần tái bản với nội dung chuẩn xác.

Tranh minh hoạ góp phần giải thích nội dung.

Các tri thức được trình bày súc tích, ngắn gọn, sử dụng ngôn ngữ trong sáng, chuẩn mực theo quy tắc thống nhất.

Tri thức trong mỗi tập được trình bày theo 3 cấp độ. Cấp độ 1 là phần tổng luận khái quát: lịch sử phát triển, thành tựu cơ bản, nhận xét đánh giá toàn cục. Cấp độ 2 là các vấn đề bộ phận cấu thành nội dung mỗi tập gồm các chuyên đề, chuyên luận tổng hợp tri thức từng phần. Cấp độ 3 gồm các chuyên mục nhỏ, đề mục nhỏ, các mục từ minh hoạ hoặc phát triển các phần ở cấp độ 2. Ví dụ: phố buôn bán, các làng nghề, các công ti tài chính trong tập *Kinh tế*; các nhân vật lịch sử trong

tập *Lịch sử*; các tác phẩm văn học, các tác giả trong tập *Văn học*; các bảo tàng, di tích, v.v. Cách trình bày trong mỗi tập *phải rất linh hoạt* tuỳ theo đặc thù về nội dung từng tập. Các vấn đề được trình bày theo quan điểm lịch sử, khách quan, biện chứng.

Bách khoa thư Hà Nội gồm 18 tập.

1. Lịch sử
2. Địa lí
3. Chính trị
4. Pháp luật
5. Kinh tế
6. Khoa học và công nghệ
7. Khoa học xã hội và nhân văn
8. Giáo dục
9. Y tế,
10. Văn học,
11. Tiếng Hà Nội
12. Nghệ thuật
13. Thông tin - Xuất bản
14. Di tích - Bảo tàng
15. Du lịch
16. Tôn giáo
17. Phong tục - Lễ hội
18. Thể dục thể thao.

Bắt đầu biên soạn từ năm 1993, năm 2000 đã in thử 17 tập để trưng cầu ý kiến. Từ năm 2001 các tác giả vừa tìm tòi thêm tư liệu vừa bổ sung. Đến cuối năm 2005 bản thảo 18 tập đã hoàn thành. Từ năm 2006 cố gắng in lần lượt từng tập để chào mừng thành công của Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XIV và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X.

Bách khoa thư Hà Nội là loại sách bách khoa còn rất mới mẻ ở nước ta. Trong quá trình biên soạn các tác giả gặp nhiều khó khăn về tư liệu, về tổ chức, phương pháp biên soạn và kinh phí. Bộ sách chỉ mới trình bày những tri thức chính yếu, cơ bản ban đầu. Công trình sẽ được tiếp tục hoàn thiện trọn bộ cho đến năm 2010, khi Thăng Long - Hà Nội tròn 1000 năm tuổi.

3. Bách khoa thư Hà Nội được biên soạn theo sự chỉ đạo của Thường vụ Thành uỷ, Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội dưới sự chỉ đạo trực tiếp của giáo sư Lê Xuân Tùng, nguyên Uỷ viên Bộ Chính trị, bí thư Thành uỷ Hà Nội và Ban chủ nhiệm công trình. Đây là công trình văn hoá khoa học lớn được biên soạn lần đầu không thể tránh khỏi thiếu sót. Rất mong bạn đọc góp ý kiến sửa chữa, bổ sung để nâng cao hơn nữa chất lượng bộ sách.

Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội giữ bản quyền.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2005
Ban Chủ nhiệm công trình - Ban Biên tập
Bách khoa thư Hà Nội

QUY TẮC CHÍNH TẢ TIẾNG VIỆT VÀ PHIÊN CHUYỂN TIẾNG NƯỚC NGOÀI ÁP DỤNG TRONG *BÁCH KHOA THƯ HÀ NỘI**

Hà Nội, ngày 10.10.2005

Hiện nay chính tả và phiên âm tiếng nước ngoài chưa có cách viết thống nhất trong nhà trường, trên sách báo và giữa các nhà xuất bản...

Trong lúc chờ đợi quy định thống nhất của Nhà nước, *Bách khoa thư Hà Nội* áp dụng cách viết theo các quy tắc sau đây.

I. CHÍNH TẢ TIẾNG VIỆT

1. Bảng chữ cái tiếng Việt gồm các chữ cái xếp theo thứ tự: A, Ă, Â, B, C, D, Đ, E, Ê, G, H, I, K, L, M, N, O, Ô, Ơ, P, Q, R, S, T, U, Ư, V, X, Y.

2. Các từ tiếng Việt viết theo cách viết chính tả hiện hành (tham khảo các từ điển chính tả dùng trong nhà trường), chú ý phân biệt:

d/gi: dành dụm, tranh giành; túi bằng da, gia đình.

c/k: ca, co, cô, cơ; ke, kê, ki.

g/gh: ga, go, gô, gơ; ghe, ghê, ghi.

ng/ngh: nga, ngo, ngô, ngơ, nghe, nghê, nghi.

Viết rời các âm tiết, không dùng dấu gạch nối.

3. Dùng i thay cho y ở cuối âm tiết mở. Thí dụ: *hi sinh, hi vọng, biệt li* (để thống nhất sử dụng trong máy vi tính, sắp xếp thư mục, tên đường phố, v.v.).

Trừ các âm tiết *uy* và các trường hợp sau *qu* hoặc y đứng một mình hoặc đứng đầu âm tiết. Thí dụ: *ý nghĩa, ý chí, yêu mến, quý trọng.*

Một số từ có i làm thành tố thì vẫn viết theo thói quen: *ỉ eo, ầm ĩ;* hoặc *i* đứng đầu một số âm tiết: *in, im, inh, ỏi, ít ỏi, ụt ịt, ỉu xìu.*

Ngoại lệ: Các tên riêng (tên người, tên đất), tên các tác phẩm cổ, tên các triều đại đã quen dùng y thì vẫn viết theo truyền thống. Thí dụ: *triều Lý, Lý Bôn, Lý Thường Kiệt; xã Lý Nhân, Mỹ, Hoa Kỳ, Đại Việt sử ký toàn thư, v.v.*

---

* Bản Quy tắc này được nghiên cứu xây dựng từ năm 1993. Cho đến nay đã trải qua 5 lần hội thảo và trưng cầu ý kiến giới ngôn ngữ học.